

Số: /TB-HĐND

Tuyên Quang, ngày

tháng 4 năm 2022

## **THÔNG BÁO**

### **Phân công chuẩn bị tài liệu kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Thực hiện Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (kỳ thứ 20) về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công các cơ quan, đơn vị chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX như sau:

#### **A. TÀI LIỆU KỲ HỌP**

#### **I. Các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp**

#### **1. Ủy ban nhân dân tỉnh**

##### **1.1. Các báo cáo về:**

a) Kết quả công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2022.

c) Kết quả thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022; kinh phí Trung ương ủy quyền; kinh phí của Bộ, ngành Trung ương cấp theo ngành dọc; kinh phí viện trợ và tình hình sử dụng các quỹ do tỉnh quản lý 6 tháng đầu năm 2022; một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành ngân sách địa phương 6 tháng cuối năm 2022.

d) Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

đ) Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022.

e) Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2022.

f) Kết quả tiếp công dân và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2022.

g) Kết quả thực hiện Kết luận số 01/KL-HĐND ngày 02 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh kết luận chất vấn tại kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

## ***1.2. Các tờ trình và dự thảo nghị quyết về:***

a) Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

b) Quy định chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

c) Bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

d) Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây trội, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

đ) Thông qua Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

e) Quy định phân cấp thẩm quyền khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

f) Quy định mức chi thăm hỏi, động viên người có công với cách mạng và gia đình nhân dịp lễ, tết trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

g) Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

h) Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

i) Quy định các khoản thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

k) Chính sách hỗ trợ những người mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

l) Phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

m) Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

n) Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

o) Quy định mức hỗ trợ thường xuyên đối với các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

p) Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

q) Các dự thảo nghị quyết khác theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh**

### **2.1. Nội dung, chương trình kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.**

#### **2.2. Các báo cáo về:**

a) Kết quả công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

d) Tổng hợp kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

đ) Tổng hợp kết quả xin ý kiến đại biểu về vấn đề chất vấn, người trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

e) Các báo cáo khác (nếu có).

#### **2.3. Các tờ trình và dự thảo nghị quyết về:**

a) Chương trình giám sát năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về tiến độ thực hiện Đề án Bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn, giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

c) Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh.

#### **2.4. Các tài liệu liên quan đến chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.**

#### **2.5. Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.**

**3. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh:** Thông báo về kết quả kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV.

**4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh:** Thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang về hoạt động tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022.

**5. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:** Báo cáo về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022.

**6. Tòa án nhân dân tỉnh:** Báo cáo về kết quả công tác của ngành Tòa án nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

**7. Cục thi hành án dân sự tỉnh:** Báo cáo về kết quả công tác của Cục thi hành án dân sự tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022.

**8. Báo cáo của các sở, ngành về kết quả thực hiện Kết luận số 01/KL-HĐND ngày 02/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết luận chất vấn tại kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX:**

8.1. Sở Công Thương,

8.2. Sở Tài chính,

8.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

8.4. Cục thuế tỉnh;

8.5. Cục Quản lý thị trường tỉnh.

## **9. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh**

### **9.1. Ban Kinh tế - Ngân sách**

a) Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Báo cáo thẩm tra về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế và dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế và dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2022.

c) Tham mưu giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về tiến độ thực hiện Đề án Bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn, giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

d) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

đ) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

e) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

f) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây trội, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

g) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Thông qua kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

h) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định phân cấp thẩm quyền khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

### **9.2. Ban Văn hóa - Xã hội**

a) Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề về việc sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và triển khai chương trình sách giáo khoa mới.

c) Báo cáo thẩm tra về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội, chính sách tôn giáo 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp phát triển văn hóa - xã hội, chính sách tôn giáo 6 tháng cuối năm 2022.

d) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

đ) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

e) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định các khoản thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

f) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết chính sách hỗ trợ những người mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **9.3. Ban Pháp chế**

a) Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Báo cáo giám sát chuyên đề việc thực thi công vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước và công chức.

c) Báo cáo thẩm tra về tình hình thi hành pháp luật, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

d) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh.

đ) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thường xuyên đối với các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

e) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

f) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi thăm hỏi, động viên người có công với cách mạng và gia đình nhân dịp lễ, tết trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **9.4. Ban Dân tộc**

a) Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Báo cáo giám sát chuyên đề về hoạt động tín dụng đối với hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

c) Báo cáo thẩm tra về tình hình công tác dân tộc và thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

d) Tham mưu giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh.

đ) Tham mưu giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, xây dựng báo cáo thẩm tra và báo cáo giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

e) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

f) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

g) Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**II. Mốc thời gian lấy số liệu trong các báo cáo:** Số liệu trong báo cáo tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2022, ước kết quả thực hiện đến hết tháng 6 năm 2022.

### **III. Số lượng, thời gian gửi tài liệu**

#### **1. Tài liệu gửi các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra**

1.1. Cơ quan, đơn vị chuẩn bị: Tại điểm 1, 5, 6, 7, khoản I, Mục A thông báo này.

1.2. Tài liệu gửi bằng văn bản giấy, bao gồm:

Các loại báo cáo; tờ trình; dự thảo nghị quyết; báo cáo thẩm định và báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến đối với dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình: **Mỗi loại 20 bản.**

1.3. Tài liệu gửi bằng bản điện tử theo địa chỉ [hdndtq@gmail.com](mailto:hdndtq@gmail.com), bao gồm: Các loại báo cáo; tờ trình; dự thảo nghị quyết; bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý và tài liệu khác (nếu có); báo cáo thẩm định báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến đối với dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình.

1.4. Thời gian gửi tài liệu đến Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: **Trước ngày 25 tháng 6 năm 2022.**

\* **Lưu ý:** Các báo cáo, dự thảo nghị quyết... nếu đã bảo đảm đầy đủ quy trình, thủ tục, hồ sơ theo quy định thì gửi sớm, không cần chờ đến thời hạn trên.

#### **2. Tài liệu phục vụ các phiên họp của Hội đồng nhân dân tỉnh**

2.1. Cơ quan chuẩn bị: Các cơ quan nêu tại Mục A, khoản I thông báo này.

2.2. Tài liệu gửi bằng văn bản giấy, bao gồm: Các loại báo cáo; thông báo; tờ trình; dự thảo nghị quyết; báo cáo thẩm định và báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến đối với dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình: **Mỗi loại 20 bản.**

2.3. Tài liệu gửi bằng bản điện tử theo địa chỉ [hdndtq@gmail.com](mailto:hdndtq@gmail.com), bao gồm: Các loại báo cáo; tờ trình; dự thảo nghị quyết; bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý và tài liệu khác (nếu có); báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến đối với dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình; báo cáo thẩm định; báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.4. Thời gian gửi tài liệu đến Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: **Trước ngày 03 tháng 7 năm 2022.**

2.5. Thời gian gửi tài liệu cho đại biểu: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh gửi tài liệu đến đại biểu trên hệ thống phần mềm quản lý, điều hành kỳ họp trước khai mạc kỳ họp 05 ngày.

## **B. TÀI LIỆU PHỤC VỤ TIẾP XÚC CỬ TRI**

### **I. Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 4**

**1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị:** Số lượng mỗi loại 15 bản, gồm:

1.1. Văn bản về việc tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

1.2. Đề cương tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

**2. Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các báo cáo:** Nêu tại tiết 1.1, điểm 1, khoản I. Mục A của thông báo này, gửi Hội đồng nhân dân tỉnh (*qua Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh*) **trước ngày 10 tháng 6 năm 2022**, mỗi loại 15 bản và gửi kèm bản điện tử theo địa chỉ: **hdndtq@gmail.com**

**II. Tài liệu tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 4 do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị :** Số lượng mỗi loại 15 bản, gồm:

1. Văn bản về việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

2. Đề cương tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX.

Thời gian gửi tài liệu cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Chậm nhất sau khi bế mạc kỳ họp 05 ngày.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Công thương;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, (Kh).

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thị Thanh Trà**